

**TOÀN ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

Án số: 11/2025/HS-ST

Ngày 18/02/2025

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG - TỈNH BẮC GIANG**

Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Ngừ

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Th

Bà Ngô Thị Mai

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Cường - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lạng Giang.

Đại diện VKSND Lạng Giang tham gia phiên toà: Ông Trần Mạnh Sỹ - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 17, 18/02/2025, Toà án nhân dân huyện Lạng Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2025/HSST ngày 13/01/2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn S, sinh năm 1990; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Thuận Lý, xã Tiến Dũng, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Văn L (đã chết) và bà Lê Thị H. Có vợ là Bùi Thị H (đã ly hôn) và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/01/2021, bị Công an huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi “*Qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất, nhập cảnh theo quy định*”, đã nộp phạt ngày 03/02/2021.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

- *Người bị hại*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1974; trú tại thôn Then, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Anh Lê Văn Hùng, sinh năm 1990; trú tại thôn Then, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

- *Người làm chứng*:

1. Anh Bùi Tiến H1, sinh năm 1974; trú tại thôn Then, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1990; trú tại thôn Then, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

3. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990; trú tại thôn Nùm, xã Dĩnh Trì,

thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, hành vi của bị cáo được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn S có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải Bắc Giang cấp ngày 09/6/2023, là lái xe thuê cho anh Lê Văn Hùng, sinh năm 1990 trú tại thôn Then, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Khoảng 11 giờ ngày 08/10/2024, S điều khiển xe chở hoa đi từ nhà anh Tuyền ra đường dân sinh hướng ra Quốc lộ 31. Khi xe ô tô của S cách Quốc lộ 31 khoảng 400m thì gặp xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent màu trắng biển kiểm soát 98A-681.28 của anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984 trú tại thôn Núm, xã Dĩnh Trì, thành phố Bắc Giang điều khiển đi ngược chiều. Lúc này, do mặt đường hẹp hai xe ô tô không thể cùng đi qua một lúc được nên S điều khiển xe đi lùi về phía sau khoảng 50-70m để nhường cho xe ô tô của anh C đi.

Khi lùi xe, S không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn cho phương tiện đi phía sau dẫn đến cản sau xe ô tô tải do S điều khiển va trạm vào đầu xe máy điện (không có biển kiểm soát) do bà Nguyễn Thị T điều khiển đang dừng ở phía sau cùng chiều với xe ô tô tải của S. Hậu quả bà T và xe máy điện ngã, đổ xuống mặt đường và bị bánh sau xe ô tô của S chèn, đè lên người làm bà T bị thương tích nặng.

Sau khi tai nạn xảy ra, S xuống xe gọi điện thông báo cho anh Lê Văn Hùng đến hiện trường rồi cùng anh Nguyễn Văn C và ông Bùi Tiến H1 (chồng của bà T) đưa bà T đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang cấp cứu, rồi chuyển ra Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức điều trị đến ngày 08/11/2024 thì ra viện.

Khoảng 13 giờ cùng ngày, Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Lạng Giang tiếp nhận tin báo của quần chúng nhân dân về vụ tai nạn giao thông trên nên đã chuyển tin báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang (Cơ quan điều tra) để điều tra theo thẩm quyền. Sau khi tiếp nhận tin báo về vụ tai nạn giao thông, Cơ quan điều tra đã tiến hành dựng lại hiện trường vụ tai nạn và phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành xét nghiệm chất ma túy, kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Văn S. Kết quả xác định: Nồng độ cồn trong hơi thở của S là 0,000mg/l và âm tính với các chất ma túy.

Ngày 09/10/2024, Cơ quan điều tra trích xuất hình từ camera của xe ô tô khách biển kiểm soát 88F-004.40 của anh Nguyễn Văn Th có ghi lại diễn biến vụ tai nạn. Đồng thời, Cơ quan điều tra cho bị can S và ông Bùi Tiến H1 xem lại đoạn video trên thì bị can S và ông H1 cùng xác định nội dung video trên là đúng và người điều khiển xe ô tô tải gây tai nạn làm bà Nguyễn Thị T bị thương tích chính là S.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể số 2756/24/KLTTCT-TTPY ngày 02/12/2024 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Bắc Giang, kết luận:

Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị T tại thời điểm giám định là 78% (Bảy tám phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại bản kết luận giám định số 2537/KL-KTHS ngày 30/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận:

“1. Dấu vết chùn cong, trượt xước S, kim loại, hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới ở đầu ngoài Th kim loại giá đỡ giỏ của xe máy điện không biển soát (ảnh 8, 9 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết lõm, trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen, hướng từ sau ra trước ở mặt ngoài Th kim loại cản sau của xe ô tô biển kiểm soát 98C - 177.55 (ảnh 13, 14, 15, 16 bản ảnh khám nghiệm phương tiện).

Dấu vết trượt xước S nhựa, kim loại, hướng từ trái sang phải ở khung kim loại bên trái yên và ốp nhựa đế chân trước bên trái của xe máy điện không biển kiểm soát (ảnh 22, 23, 27 bản ảnh khám nghiệm phương tiện) phù hợp với dấu vết trượt xước kim loại, bám dính chất màu đỏ và màu đen, hướng từ sau ra trước ở mặt dưới ống xả và mặt sau trục cầu bánh sau của xe ô tô biển kiểm soát 98C - 177.55 (ảnh 22, 23, 24, 25, 26 bản ảnh khám nghiệm phương tiện).

2. Hệ thống dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 1 phù hợp với quá trình va chạm xe máy điện không biển kiểm soát bị xe ô tô biển kiểm soát 98C - 177.55 đâm trượt trên mặt đường tạo nên.

3. Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 98C - 177.55 và máy điện không biển kiểm soát trên mặt đường tại trước điểm đầu hệ thống dấu vết cày xước ký hiệu số 1, thuộc chiều phương tiện chuyển động bên phải theo hướng thôn Then đi quốc lộ 31 (khi chia mặt đường thành hai phần đường bằng nhau).

4. Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm qua dấu vết cơ học”.

Tại Kết luận định giá tài sản số 125/KL-HĐĐGTS ngày 13/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lạng Giang, kết luận: *“Giá trị các phần hư hỏng của chiếc xe máy điện nhãn hiệu EMOBIKE, màu đen, không gắn biển kiểm soát do tai nạn giao thông, tại thời điểm ngày 07/5/2024 là 1.000.000 đồng.*

Tại bản cáo trạng số 13/KSĐT ngày 10/01/2025 của VKSND huyện Lạng Giang đã truy tố Nguyễn Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần tranh luận, sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân của bị cáo, những T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện VKSND huyện Lạng Giang giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố,

đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 1 năm 03 tháng đến 1 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện VKS còn đề nghị giải quyết về án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để trở thành công dân tốt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của VKS, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của đương sự tại phiên tòa: Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng tại phiên tòa không có lý do nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra vụ án. Sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại các Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi của bị cáo:

Khoảng 11 giờ ngày 08/10/2024, tại đoạn đường dân sinh thuộc địa phận thôn Then, xã Thái Đào, huyện Lạng Giang, bị cáo Nguyễn Văn S điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 98C-177.55, lùi không đảm bảo an toàn nên đè bánh sau xe ô tô do S điều khiển đè lên người và xe máy điện do bà Nguyễn Thị T điều khiển đang dừng ở phía sau cùng chiều. Hậu quả, bà T bị tổn thương 78% sức khỏe.

Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông sau khi gây ra tai nạn, video thu giữ của Camera hành trình và các kết luận giám định.

Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ, đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 BLHS. Vì vậy, bản cáo trạng của VKSND huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, hình phạt mà vị đại diện VKS đề nghị áp dụng đối với bị cáo là nặng, không tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Xét về các T tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, HĐXX thấy:

Bị cáo không có T tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi của mình. Sau khi tai nạn bị cáo đã tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng các T tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Về hình phạt: Bị cáo phạm tội lần đầu do lỗi vô ý, có nhân thân tốt, có nhiều T tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có cơ ngơi cư trú rõ ràng và việc làm ổn định. Hơn nữa, bị cáo đã ly hôn vợ và đang trực tiếp nuôi 2 con nhỏ. Vì vậy, HĐXX cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6]. Về tránh nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ, một lần tổng số tiền 135.000.000đồng cho người bị hại, người bị hại và những người liên quan không ai có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7]. Về vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê Văn Hùng xe ô tô tải biển kiểm soát 98C-177.55 và toàn bộ giấy của xe; trả cho bị cáo Nguyễn Văn S giấy phép lái xe; trả cho ông Bùi Tiến H1 xe máy điện không gắn biển kiểm soát.

Việc trả vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra là đúng quy định của pháp luật, không có ai đề nghị gì nên HĐXX không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo pH1 chịu tiền án phí HSST theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Tiến Dũng, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo pH1 chấp hành hình phạt tù của bản án đã tuyên.

2. Về án phí HSST: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn S pH1 chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND huyện Lạng Giang.
- CQCSĐT Công an huyện Lạng Giang.
- THADS huyện Lạng Giang.
- Sở Tư pháp tỉnh BG
- UBND xã Tiến Dũng, TP Bắc Giang
- Bị cáo, người bị hại, người liên quan.
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Ngữ